

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 130/2021/HS-ST
Ngày 14-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Văn Mai

Bà Hà Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử - Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2021/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 273/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 282/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1986 tại H. Nơi cư trú: Khu C, phường D, thị xã K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Lê Thị D; tiền án: Án số 77/2019/HSST ngày 24/10/2019 Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (chưa xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Án số 44/2010/HSST ngày 27/9/2010 Tòa án huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Án số 14/2013/HSST ngày 27/2/2013 Tòa án huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đều đã xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 08/01/2021, chuyển tạm giam ngày 13/01/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 07/01/2021, Nguyễn Văn T một mình từ nơi ở lán thuộc Hoàng Minh Thảo, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân đi bộ đến ngõ 30 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua ma túy về sử dụng cho bản thân. T đi vào trong ngõ khoảng 50m thì gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch địa chỉ) và hỏi mua 500.000 đồng Heroine. Người phụ nữ này đưa cho T 05 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng. T cất giấu 05 gói ma túy vào túi quần rồi đi bộ ra ngã tư An Dương bắt xe bus đi về đến ga Dụ Nghĩa và gọi cho T đến đón về lán nghỉ (T không biết T mua, cất giấu ma túy trong người).

Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, T đang ở lán trại C nhân ở đường Hoàng Minh Thảo, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì nhận được điện T của bạn là Cà Văn X, sinh năm 1985 (trú tại: P, xã Q, huyện T, tỉnh F) bảo T đến lán xây dựng ở khu vực tổ 27, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để chơi. Lúc này, T hiểu là X gọi đến sử dụng ma túy nên T bảo bạn đang ở cùng là Phạm Văn T, sinh năm 1989 (trú tại: C, phường D, thị xã K, tỉnh H) dùng xe máy nhãn hiệu Sirius BKS 34M6-2387 của T chở T xuống lán trại xây dựng chỗ ở của X nhưng không nói là xuống làm gì. Đến nơi, T thấy X cùng Lò Văn C, Lò Văn T, Lô Văn C đang ngủ. T và T đi vào trong lán ngồi trên phản gỗ gần cửa ra vào, T lấy 01 gói Heroine trong người đưa trả nợ cho T, do trước đó khoảng một tuần (không nhớ rõ chính xác thời gian) T có lấy của T 01 gói Heroine để sử dụng. T lấy kim tiêm và nước cất mang sẵn theo người và sử dụng hết số Heroine T vừa đưa. Sau đó, T lấy 04 gói Heroine trong túi quần ra đặt trên phản gỗ cạnh chỗ T ngồi, T lấy 01 gói Heroine đổ lên tờ giấy bạc và sử dụng một mình hết chỉ còn dính lại một ít trên tờ giấy bạc. X ngủ dậy thấy T sử dụng Heroine thì xin T sử dụng, nhưng T không nói gì thì X tự ý lấy tờ giấy bạc còn dính lại ít Heroine của T vừa sử dụng và tự châm lửa sử dụng hết số Heroine còn sót lại.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, tổ C tác C an phường Vĩnh Niệm đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực lán trại xây dựng thuộc tổ 27 phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì phát hiện Nguyễn Văn T đang ở trong lán trại có biểu hiện cất giấu trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Thấy thế, T đang ngồi trên phản gỗ dùng tay gạt 02 gói giấy bạc chứa Heroine trên phản gỗ gần chỗ T ngồi rơi xuống đất, còn 01 gói giấy bạc chứa Heroine vẫn ở trên phản (số ma túy này T khai dùng để sử dụng cho bản thân, không cho người khác). Tổ C tác tiến hành thu giữ của T 03 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng, 01 điện T di động Sam Sung, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 giấy bạc có vết cháy xém cạnh vị trí ngồi của T, 01 ví da màu đen bên trong có

2.575.000 đồng. Lúc này, trong lán còn có Phạm Văn T, Cà Văn X, Lò Văn C, sinh năm 1992 (trú tại bản X, xã X, huyện M, tỉnh F) và 02 đối tượng đang nằm ngủ là Lò Văn T, sinh năm 1993 (trú tại bản C, xã F, huyện D, tỉnh G); Lô Văn C, sinh năm 2000 (trú tại: D, xã D, huyện G, tỉnh N). Ngoài ra, còn thu giữ của T 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 lọ nước cất còn nguyên, 01 điện T Masstel izi 100 vỏ màu tím, 01 điện T vivo màu vàng và xe máy nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 34M6-2387; thu giữ của X 01 điện T Masstel izi 105 màu tím; thu giữ của T 01 điện T Forme màu đen; thu giữ của C 01 điện T Goly màu xanh. Sau đó, tổ C tác đã dẫn giải T, T, X, C, C, T cùng vật chứng về trụ sở C an phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 119/KLGD ngày 11/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - C an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,18 gam, là loại Heroine.

Tiến hành xét nghiệm Nguyễn Văn T, Cà Văn X, Phạm Văn T, Lò Văn C, Lò Văn T và Lô Văn C đều dương tính với ma túy Heroine. Kết quả trả lời về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế phường Vĩnh Niệm xác định T, X, T, C, T, C có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Heroine.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 30/6/2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị can Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 18/8/2021, Tòa án nhân dân quận Lê Chân đã ra quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung xem xét khởi tố, truy tố hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và xem xét hành vi của Cà Văn X có dấu hiệu của tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 01/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị can Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét đánh giá chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra, cùng lời khai nhận của các bị cáo, lời khai của người làm chứng. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quan điểm truy tố bị can Nguyễn Văn T theo tội danh cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (một) 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự về tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành mức hình phạt chung cho cả hai tội từ 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù đến 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bị cáo kinh tế khó khăn, bị cáo hiện không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì đựng số ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 giấy bạc có vết cháy xém; 01 xi lanh đã qua sử dụng; 01 lọ nước cất, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện T di động nhãn hiệu Samsung màu đen là phương tiện T liên lạc với X để thực hiện tội phạm, đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 ví giả da và số tiền 2.575.000 đồng là tài sản của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Nguyễn Văn T.

Đối với chiếc điện T di động nhãn hiệu Masstel izi 100 màu tím và chiếc điện T di động nhãn hiệu Vivo màu vàng là tài sản của Phạm Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Phạm Văn T.

Đối với chiếc điện T di động nhãn hiệu Forme là tài sản của Lò Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Lò Văn T.

Đối với chiếc điện T di động nhãn hiệu Goly màu xanh là tài sản của Lô Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Lô Văn C.

Đối với chiếc điện T di động nhãn hiệu Masstel izi 105 màu đen là tài sản của Cà Văn X không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Cà Văn X.

Đối chiếc xe mô tô Sirius biển kiểm soát 34M6- 2387 thu giữ của Phạm Văn T, T khai mượn của vợ là chị Hoàng Thị Hải, sinh năm 1998 (trú tại: Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương) để đi làm. Cơ quan điều tra - C an quận Lê

Chân xác định xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị Hoàng Thị Hải và đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho chị Hải.

Đối với việc Cà Văn X có hành vi gọi T xuống lán thuộc khu vực tổ 27 phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, Hải Phòng. Quá trình điều tra xác minh lán trên của những người lang thang tự dựng lên để ở trên bãi đất trống thuộc dự án đền bù sau giải tỏa của Nhà nước, lán không thuộc sở hữu, quản lý của ai, đây là nơi tụ tập tạm thời của những người lang thang, thợ xây dựng không có nơi ở. Do địa điểm T, X, T sử dụng ma túy chỉ là nơi C cộng nên Cơ quan cảnh sát điều tra C an quận Lê Chân không có cơ sở để xử lý đối với X về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với Cà Văn X, Phạm Văn T, Lò Văn C, Lò Văn T và Lô Văn C, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - C an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

- Về tội danh:

[2] Lời khai về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng là Cà Văn X, Phạm Văn T, Lò Văn T, Lô Văn C; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với vật chứng đã được thu giữ trong vụ án, thể hiện:

Bị cáo Nguyễn Văn T cung cấp chất ma túy cho người khác (T, X) cùng sử dụng và cất giấu trái phép 0,18 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Kết luận giám định số 119/KLGD ngày 10/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - C an thành phố Hải Phòng và quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm hai tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không có tiền sự, có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích; 01 tiền án về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” chưa được xóa án tích; lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt áp dụng:

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, vi phạm Điều 3 Luật phòng, chống ma túy. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng với lỗi cố ý, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và có nhân thân xấu nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét hoàn cảnh của bị cáo hiện tại không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, trên cơ sở quan điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[6] Đối với số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì còn lại; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 giấy bạc có vết cháy xém; 01 xi lanh đã qua sử dụng; 01 lọ nước cất, xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành và là C cụ để sử dụng, dùng chứa chất ma túy, nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với chiếc điện T di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng là phương tiện Nguyễn Văn T sử dụng liên lạc để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với 01 ví giả da màu đen và số tiền 2.575.000 đồng, xét là tài sản riêng của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 2.575.000 đồng để đảm bảo thi hành án đối với khoản tiền án phí bị cáo phải nộp, số tiền còn lại trả cho bị cáo.

[9] Đối với 01 chiếc điện T di động nhãn hiệu Masstel izi 100 vỏ màu tím đã cũ và 01 chiếc điện T di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu vàng đã cũ, xét là tài sản riêng của Phạm Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, nên trả lại cho Phạm Văn T.

[10] Đối với 01 chiếc điện T nhãn hiệu Forme màu đen đã cũ, xét là tài sản riêng của Lò Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, nên trả lại cho Lò Văn T.

[11] Đối với chiếc điện T di động nhãn hiệu Goly vỏ màu xanh đã cũ, xét là tài sản của Lô Văn C, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, nên trả lại cho Lô Văn C.

[12] Đối với chiếc điện T di động nhãn hiệu Masstel izi 105 vỏ màu đen đã cũ, xét là tài sản của Cà Văn X không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, nên trả lại cho Cà Văn X.

- Về các vấn đề khác:

[13] Đối chiếc xe mô tô Sirius BKS 34M6- 2387 thu giữ của Phạm Văn T, T khai mượn của vợ là chị Hoàng Thị Hải, sinh năm 1998 (trú tại: Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương) để đi làm. Xác minh xe trên không bị tẩy xóa số khung số máy, chủ xe là Nguyễn Kim Thông (địa chỉ: Anh Sinh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương). Anh Thông khai tháng 2/2020 đã bán xe cho chị Hoàng Thị Hải vào tháng 2/2020 và chị Hải đã cung cấp Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Kim Thông, nên Cơ quan điều tra - C an quận Lê Chân xác định xe trên thuộc sở hữu của chị Hoàng Thị Hải và đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho chị Hải, nên không xem xét giải quyết.

[14] Đối với việc trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần (không rõ thời gian cụ thể), T có cất giữ ma túy và đưa cho T vay 01 gói Heroine để sử dụng. Ngoài lời khai của T và T thì Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ khác, cũng như không thu giữ được ma túy nên Cơ quan điều tra - C an quận Lê Chân không có cơ sở xử lý hình sự đối với T.

[15] Đối với lời khai nhận của Cà Văn X, Phạm Văn T, Lò Văn C, Lò Văn T, Lô Văn C phù hợp về việc X, T, C, T, C không biết và không liên quan việc T

mua và cất giữ ma túy trong người, nên Cơ quan điều tra - C an quận Lê Chân không có cơ sở xử lý hình sự đối với Cà Văn X, Phạm Văn T, Lò Văn C, Lò Văn T, Lô Văn C.

[16] Đối với Cà Văn X, Phạm Văn T, Lò Văn C, Lò Văn T và Lô Văn C, tiến hành xét nghiệm Cà Văn X, Phạm Văn T, Lò Văn C, Lò Văn T và Lô Văn C đều dương tính với ma túy loại Heroine. Kết quả trả lời về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế phường Vĩnh Niệm xác định X, T, C, T, C nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Heroine. Cơ quan Cảnh sát điều tra - C an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[17] Đối với hành vi của Cà Văn X qua lời khai của Nguyễn Văn T, Lò Văn C, Lò Văn T và Lô Văn C và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cho thấy Cà Văn X thường xuyên ăn ở, sinh hoạt, tạo lập địa điểm cho người khác sử dụng ma túy tại khu vực lán trại xây dựng thuộc tổ 27 phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và hiện được xác định do X là người quản lý. Do đó Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - C an quận Lê Chân, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của X về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 255 Bộ luật Hình sự, để tránh bỏ lọt tội phạm.

[18] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T vào ngày 07/01/2021, tài liệu điều tra của Cơ quan CSĐT - C an quận Lê Chân hiện không xác định được căn cước, lai lịch, nên không có căn cứ xử lý.

- Về án phí:

[19] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số : 119MT/PC09, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 giấy bạc có vết cháy xém, 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 lọ nước cất còn nguyên.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện T di động màn hình cảm ứng đã vỡ nhãn hiệu SAMSUNG có imei1: 352212/08/003719/0 (không kiểm tra được tình trạng hoạt động).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T 01 ví giả da màu đen.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.575.000 đồng (hai triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án đối với khoản tiền án phí bị cáo phải nộp, số tiền còn lại trả cho bị cáo.

- Trả lại Phạm Văn T 01 điện T di động nhãn hiệu Masstel dạng bàn phím đã cũ có imei1: 301014175964110 (không kiểm tra được tình trạng hoạt động) và 01 điện T di động nhãn hiệu VIVO màn hình cảm ứng đã cũ vỡ, vỏ màu vàng, trên vỏ máy ghi “designed by vivo, vivo mobile communication Co, Ltd” (không kiểm tra được tình trạng hoạt động).

- Trả lại Lò Văn T 01 điện T nhãn hiệu FORME dạng bàn phím đã cũ có imei: 358702070754766 (không kiểm tra được tình trạng hoạt động).

- Trả lại Lô Văn C 01 điện T di động nhãn hiệu GOLY dạng bàn phím đã cũ có imei1: 358456071068052 (không kiểm tra được tình trạng hoạt động).

- Trả lại Cà Văn X 01 điện T di động nhãn hiệu Masstel dạng bàn phím đã cũ có imei1: 352121082569201 (không kiểm tra được tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản giao, nhận tài sản và vật chứng ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- PV06, PC10-C an TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT-C an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS quận Lê Chân;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam C an TP. Hải Phòng;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;.
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đức Hoàng